

Số: /2026/QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực báo chí;
xuất bản, in và phát hành; phát thanh truyền hình và thông tin điện tử
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BVHTTDL ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 7502/Ttr-SVHTTDL ngày 22 tháng 12 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí; Xuất bản, In và Phát hành; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch thực hiện giải quyết 23 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Báo chí; Xuất bản, In và Phát hành; Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể:

1. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép hoạt động báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương.

2. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương.

3. Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm đối với cơ quan báo chí của địa phương.

4. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản thêm ấn phẩm báo chí đối với cơ quan báo chí của địa phương.

5. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương.

6. Thủ tục cấp giấy phép sửa đổi, bổ sung những nội dung giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương.

7. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung ghi trong giấy phép xuất bản phụ trương đối với cơ quan báo chí của địa phương.

8. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương.

9. Thủ tục chấp thuận thay đổi nội dung trong giấy phép xuất bản đặc san đối với các cơ quan, tổ chức ở địa phương.

10. Thủ tục tiếp nhận đăng ký danh mục báo chí nhập khẩu.

11. Thủ tục cấp giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài.

12. Thủ tục cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài.

13. Thủ tục gia hạn giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài.

14. Thủ tục điều chỉnh, bổ sung thông tin trong giấy phép thành lập văn phòng đại diện tại Việt Nam của Nhà xuất bản nước ngoài, tổ chức phát hành xuất bản phẩm nước ngoài.

15. Thủ tục cấp giấy phép xuất bản tài liệu không kinh (trường hợp cơ quan, tổ chức ở trung ương và tổ chức nước ngoài).

16. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm (trường hợp cơ sở phát hành có trụ sở chính và chi nhánh tại hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên).

17. Thủ tục cấp Giấy xác nhận đăng ký lại hoạt động phát hành xuất bản phẩm (trường hợp cơ sở phát hành có trụ sở chính và chi nhánh tại hai tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên).

18. Thủ tục cấp giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm (trường hợp cơ quan, tổ chức ở trung ương; cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài).

19. Thủ tục cấp giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội.

20. Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội.

21. Thủ tục cấp lại Giấy xác nhận thông báo cung cấp dịch vụ mạng xã hội.

22. Thủ tục cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

23. Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu trong lĩnh vực báo chí, xuất bản.

Điều 2. Thời hạn uỷ quyền

Từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành đến ngày 01/3/2027.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung được ủy quyền tại Điều 1 Quyết định này. Định kỳ hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung liên quan đến nhiệm vụ được ủy quyền hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/01/2026.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Giám đốc các sở; Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXPVPHC (để b/c);
- Quản lý xử phạt vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- TT: Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lưu: VT, HCC, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh